

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **62/2020/HS - ST**

Ngày: 14/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Nguyễn Anh Đức**

2. Bà Nguyễn Thị Phương Lan

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân
huyện Thanh Trì, TP Hà Nội**

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2020/TLST – HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST - HS ngày 27/4/2020 đối với bị cáo:

Vũ Hồng S, sinh năm 1982; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn V, xã T, T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đ, con bà Đỗ Thị H; Có vợ là Phạm Thị T và 02 con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 08/4/2009, Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 249/HSST, đã được xóa án tích); Tiền sự: 01 tiền sự: Năm 2004 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng; Danh chỉ bản số 61 lập ngày 31/12/2019 tại Công an huyện T - thành phố Hà Nội; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/12/2019, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T - thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, Vũ Hồng S điều khiển xe moto Honda BKS: 29N1 - 237.91 đến khu vực Ngõ 298, đường N, thuộc thị trấn V, T, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, S đã gặp và mua 01 gói ma túy của một người phụ nữ không quen biết với giá 450.000 đồng. Sau khi mua được

ma túy, S cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe moto đi về nhà. Hồi 10 giờ 30 phút ngày 30/12/2019, tổ công tác Công an thị trấn V - Công an huyện T, Hà Nội trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Vũ Hồng S có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra hành chính, tại Ngõ 298, đường N, thị trấn V, T, Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của S có 01 gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng. Tại chỗ, S tự khai nhận gói giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng là ma túy Heroine S mua về để sử dụng. Cơ quan công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ tang vật và đưa S về trụ sở giải quyết. Ngoài ra còn tạm giữ của Vũ Hồng S 01 điện thoại di động Iphone màu vàng có gắn sim số 0328701982, số IMEI: 354379062125133 và 01 xe moto BKS: 29N1 - 237.91 (Số khung: 086309, số máy: 2586370). Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Vũ Hồng S thể hiện: S dương tính với ma túy loại Heroine. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số ma túy thu giữ của Vũ Hồng S.

Tại bản Kết luận giám định số 168 ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,332 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,021 gam trong tổng số 0,332 gam Heroine thu giữ của S để làm mẫu giám định, còn lại 0,311 gam Heroine hoàn lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện T.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Hồng S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của S phù hợp với tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được. Quá trình điều tra xác định chiếc xe moto Honda BKS: 29 - 23791 thu giữ của Vũ Hồng S được đăng ký mang tên anh Dương Hữu H (SN: 1973, HKTT: Linh Q, Kim S, G, Hà Nội), không nằm trong dữ liệu xe tang vật. Hiện anh H đã chuyển hộ khẩu khỏi xã Kim S. Công an xã Kim S, huyện G hiện không xác định được nơi cư trú mới của anh Hải. S khai mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết vào năm 2015 tại khu vực cầu Long B, quá trình sử dụng S đã làm mất giấy tờ mua bán xe. Do đó, chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu chiếc xe moto nói trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe nói trên để điều tra xử lý sau. Đối với gói giấy bạc bên trong chứa ma túy thu giữ của Vũ Hồng S và chiếc điện thoại Iphone màu vàng bên trong có 01 sim số 0328701982 là vật chứng của vụ án cần tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định pháp luật. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho S, do S khai không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có căn cứ xác minh làm rõ.

Bản cáo trạng số 63/CT - VKS - TT ngày 21/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Vũ Hồng S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Vũ Hồng S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,311gam Heroine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định).

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng bên trong có sim số 0328701982, số IMEI: 354379062125133 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 30/12/2019 tại Ngõ 298, đường Ngọc Hồi, thị trấn V, T, Hà Nội, khi Vũ Hồng S đang tàng trữ trái phép 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy loại Heroine, khối lượng 0,332 gam thì bị tổ công tác Công an thị trấn V - Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật. Hành vi của Vũ Hồng S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khỏe con người, làm sôi mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho S, do S không khai rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T không có căn cứ xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích và 01 tiền sự về cai nghiện bắt buộc đã hết thời hạn bị coi là xử lý hành chính nhưng thể hiện nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: «*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng 500.000.000 đồng*». Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy 0,311 gam Heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe moto Honda BKS: 29 - 237.91 thu giữ của Vũ Hồng S do chưa đủ căn cứ xác định chủ sở hữu chiếc xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định tách phần tài liệu có liên quan đến chiếc xe nêu trên để điều tra xử lý sau, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại Iphone màu vàng bên trong có 01 sim số 0328701982 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hồng S phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Hồng S **16 (mười sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang, tạm giữ 30/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,311 gam Heroine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone màu vàng bên trong có sim số 0328701982, số IMEI: 354379062125133 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T - thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2020.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương